TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN SƠN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **79**/2019/HS-ST
Ngày: 11 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thủy
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Duy Viễn;
2. Bà Hà Thị V.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Trần Thành Đô - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2019/QĐXXST-HS, ngày 30/9/2019, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Quang V**, sinh ngày 07/8/1974 tại tỉnh Tuyên Quang; trú tại: Xóm 8, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; con ông: Lê Khắc K (Đã chết) và con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1942; vợ: Cao Thị L, sinh năm 1982; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2014;

Tiền án, tiền sự: Không có;

Nhân thân:

+ Bản án số 47/HSST ngày 15/5/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản riêng công dân.

+ Bản án số 66/2009/HSST ngày 16/6/2009 của Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lương Anh D**, sinh ngày 11/8/1977 tại tỉnh Tuyên Quang; trú tại: Tổ 06 (Nay là tổ 03) phường YL, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; con ông: Lương Minh L2, sinh năm 1949 và con bà:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1950; vợ: Đào Ngọc T1, sinh năm 1979; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án: Không có;

Tiền sự: Có 01 tiền sự, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25/QĐ-XPVPHC ngày 26/6/2018 của Trưởng Công an phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền. D chấp hành xong ngày 13/6/2019.

Nhân thân: Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 18/6/2018 của Chủ tịch UBND phường YL, thành phố Tuyên Quang, áp dụng biện pháp giáo dục tại phường 03 tháng đối với D về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức cai nghiện: Điều trị bằng thuốc Methadone.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 07/6/2019, tại Ủy ban nhân dân xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Yên Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Quang V, trú tại xóm 8, xã TM, huyện Yên Sơn và Lương Anh D, trú tại tổ 06, phường YL, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần bên trái đang mặc của V 03 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, V, D khai nhận là Hêrôin do V, D góp tiền mua về để cùng nhau sử dụng. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Lê Quang V và Lương Anh D, kết quả (+) dương tính (Có chất ma tuý trong cơ thể).

Tại Kết luận giám định số: 431/GĐKTHS ngày 10/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà thu giữ của Lê Quang V, Lương Anh D gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin), số thứ tự 09 thuộc danh mục IA Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng 0,186g *(Không phẩy một T1 sáu gam)*.

Quá trình điều tra bị cáo V, D khai nhận là những người nghiện ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 07/6/2019, D gọi điện thoại di động (có số máy 0352.424.386) vào số máy điện thoại của V 0329.627.536, V nghe máy, D nói: *"Có ở nhà không tao lên"* (ý nói là V ở nhà thì D lên góp tiền đi mua ma túy về sử dụng như một số lần trước), V trả lời : *"Có"*. Sau đó D điều khiển xe mô tô của D biển số 22B2-162.83 một mình từ nhà lên nhà V. Khi đến nơi, D gặp V đi xe mô tô biển số 23H3-7684 (xe đăng ký mang tên Lê Hùng Cường anh trai V) từ trong nhà ra cổng, D đưa cho V số tiền 400.000 đồng (gồm 04 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng) và nói: *"Mày đi lấy đi về anh em mình chơi"* (Ý D bảo V đi mua Heroin về cùng nhau sử dụng), V đồng ý và cầm tiền. Sau đó D đi ra khu vực gần cổng trường mầm non xã TM chờ, V điều khiển xe mô tô biển số 23H3-7684 đi ra khu vực cổng trường Đại học Tân Trào, hỏi mua

được của một người đàn ông khoảng 50 tuổi (theo V khai tên Phương, không biết địa chỉ cụ thể) 03 gói Heroin với giá 500.000 đồng (là số tiền D góp 400.000 đồng, V góp thêm 100.000 đồng). Sau khi mua được Heroin, V cất vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi về đến khu vực cổng trường mầm non thuộc xóm 8, xã TM, gần chỗ D đứng đợi thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Yên Sơn, kiểm tra đưa V + D về trụ sở UBND xã TM lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Trên cơ sở hành vi phạm tội của bị cáo, ngày 19 tháng 9 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn ban hành Cáo trạng số 51/CT-VKS-YS truy tố các bị cáo Lê Quang V, Lương Anh D về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Lê Quang V, Lương Anh D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự; đối với các bị cáo Lê Quang V, Lương Anh D; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Quang V::

Xử phạt: Bị cáo Lê Quang V từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2019.

Xử phạt: Bị cáo Lương Anh D từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2019.

- Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy số Heroine đã thu giữ của các bị cáo;

Trả L2 cho bị cáo V 01 điện thoại di động HUAWEI màu vàng, màn hình đã bị vỡ; bị cáo D 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận với Luận tội của Đại diện Viện Kiểm sát, nói lời sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người

phạm tội quả tang, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 07/6/2019, tại xóm 8, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Lê Quang V, trú tại xóm 8, xã TM, huyện Yên Sơn cùng Lương Anh D, trú tại tổ 06, phường YL, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,186g *(Không phẩy một T1 sáu gam)* Hêrôin mục đích để sử dụng.

Hành vi của các bị cáo Lê V Quang, Lương Anh D đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo vi phạm pháp luật Hình sự trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; hành vi của các bị cáo còn là một trong các nguyên nhân làm ảnh hưởng đến cuộc sống, hạnh phúc gia đình; ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy cần phải xử phạt từng bị cáo mức hình phạt tù nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo Lê Quang V có mẹ đẻ bà Nguyễn Thị T được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức án đối với từng bị cáo cho phù hợp.

[3]. Hội đồng xét xử thấy: Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, bị cáo D là người khởi sướng và góp số tiền nhiều hơn cho bị cáo V để mua ma túy; bị cáo V ngoài việc góp tiền mua ma túy thì bị cáo là người trực tiếp đi giao dịch mua ma túy về để cùng sử dụng. Cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu, nên cần xử hai bị cáo mức án ngang bằng nhau là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: HĐXX thấy rằng các bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định là phù hợp.

[5]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 0,186g *(Không phẩy một T1 sáu gam)* Heroine đã đem đi giám định một phần, số còn L2 cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động HUAWEI màu vàng, màn hình đã bị vỡ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, xét thất vật chứng trên không L quan đến hành vi phạm tội nên trả L2 cho các bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Yên Sơn; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện ðều hợp pháp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê V Quang, Lương Anh D. Ngày 20/6/2019, Trưởng Công an huyện Yên Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 202, 203/QĐ-XPVPHC, hình thức: Phạt cảnh cáo;

Đối với người đàn ông bán Hêrôin cho V tại khu vực cổng trường Đại học Tân Trào, do không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể đã không có căn cứ để điều tra làm rõ trong vụ án

Đối với Lê Hùng Cường là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô biển số 23H3-7684, việc V dùng chiếc xe mô tô trên dùng để đi mua ma túy, anh Cường hoàn toàn không biết Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đối với các bị cáo Lê Quang V, Lương Anh D; căn cứ thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Quang V:

- Tuyên bố: Các bị cáo Lê Quang V, Lương Anh D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt: Bị cáo **Lê Quang V 01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2019.

- Xử phạt: Bị cáo **Lương Anh D 01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2019.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ " Tang vật vụ: Lê Quang V, Lương Anh D giám định ngày 07/6/2019" mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Lê Quang V, Lương Anh D thành phần tham gia niêm phong và 05 (năm) hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang;

- Trả L2 cho bị cáo Lê Quang V 01 điện thoại di động HUAWEI màu vàng số IMEL1: 868147029601234; số MEL2: 868147029611241 phía trước màn hình điện

thoại có nhiều vết nứt, trong máy lắp một sim Vietel và một sim Vinaphone, điện thoại cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

- Trả L2 cho bị cáo Lương Anh D 01 điện thoại di động IPHON5 số IMEL: 352052061702887 màu sám trong máy lắp một sim Vietel, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

(*tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Sơn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, lập ngày 09/10/2019.).*

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND h. Yên Sơn;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân	**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
Hà Thị V – Trần Duy Viễn	**Nguyễn Xuân Thuỷ**

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND h. Yên Sơn (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thủy